

CÂU HỎI ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ 7

(Từ tuần 5,6)

Bài 42: THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ (Tiếp theo)

1. Sự phân hóa tự nhiên.

a) Khí hậu:

- Có gần đủ các kiểu khí hậu trên Trái Đất, trong đó khí hậu xích đạo và cận xích đạo chiếm diện tích lớn.

- Nguyên nhân: Lãnh thổ trải dài từ chí tuyến Bắc đến gần vòng cực Nam.

b) Các đặc điểm khác của môi trường tự nhiên:

- Cảnh quan tự nhiên đa dạng, phong phú, phân hoá từ Bắc xuống Nam, từ thấp lên cao.

- Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Khu vực Trung và Nam Mĩ có các đới khí hậu nào?

.....

.....

.....

Câu 2: Dựa vào lược đồ, SGK cho biết khu vực Trung và Nam Mĩ có những kiểu môi trường tự nhiên nào?

.....

.....

.....

Câu 3: Nơi phân bố và đặc điểm của môi trường rừng xích đạo và rừng rậm nhiệt đới?

.....

.....

.....

Câu 4: Nơi phân bố và đặc điểm của môi trường rừng thưa, xavan và thảo nguyên?

.....

.....

.....

Câu 5: Nơi phân bố và đặc điểm của môi trường hoang mạc, bán hoang mạc và môi trường vùng núi?

.....

.....

.....

❖ Chọn các kiểu khí hậu cột B cho phù hợp với các địa điểm cột A

A. Địa điểm		B. Khí hậu
1. Từ 10 ⁰ B đến 20 ⁰ N		a. Khí hậu ôn đới
2. Từ 28 ⁰ N đến 40 ⁰ N		b. Khí hậu nhiệt đới và xích đạo
3. Từ 40 ⁰ N trở xuống		c. Khí hậu cận nhiệt đới

Bài 43: DÂN CƯ, XÃ HỘI TRUNG VÀ NAM MỸ

1. Dân cư.

- Dân cư phần lớn là người lai, có nền văn hóa Mỹ La-tinh độc đáo.
- Dân cư phân bố không đồng đều:
 - + Dân cư tập trung đông ở ven biển, cửa sông và trên các cao nguyên.
 - + Dân cư tập trung thưa thớt ở các vùng trong nội địa.
- Tốc độ đô thị hóa đứng đầu thế giới, đô thị hóa mang tính tự phát, tỉ lệ dân đô thị cao.

Câu 1: Dân cư Trung và Nam Mỹ phân bố như thế nào? So sánh với Bắc Mỹ (H43.1 SGK trang 132)?

Câu 2: Tại sao ở 1 số vùng (Bắc Ca-na-đa, hệ thống núi Cooc-di-e, phía nam An-đét, ĐB A-ma-dôn) dân cư lại sống thưa thớt? (H43.1)

Câu 3: Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên Trung và Nam Mỹ. So sánh với thế giới và các châu lục khác.

Câu 4: Nêu tỉ lệ dân đô thị của Trung Và Nam Mỹ?

Câu 5: Quan sát H43.1 hãy cho biết sự phân bố các đô thị từ 3 triệu người trở lên ở Trung và Nam Mỹ có gì khác với ở Bắc Mỹ?

Câu 6: Tốc độ đô thị hoá của Trung Và Nam Mỹ diễn ra như thế nào?

➤ Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Thành phần dân cư Trung và Nam Mỹ chủ yếu là:

- A. Người bản địa và người gốc Âu
- B. Người lai giữa người gốc Âu với người gốc Phi và người Anh-điêng
- C. Người gốc Âu và người gốc Phi
- D. Người Anh-điêng, người gốc Âu và người Phi

Câu 2: Dân cư Trung và Nam Mỹ sống thưa thớt ở vùng:

- A. Sâu bên trong nội địa
- B. Ven biển
- C. Cửa sông
- D. Các cao nguyên có khí hậu khô ráo

Bài 44: KINH TẾ TRUNG VÀ NAM MỸ

1. Nông nghiệp.

a. Các hình thức sở hữu trong nông nghiệp:

- Gồm hai hình thức chính: Tiểu điền trang và đại điền trang.
- Chế độ sở hữu ruộng đất còn bất hợp lý.
- Một số quốc gia đã tiến hành cải cách ruộng đất nhưng ít thành công trừ Cu-ba.

b. Các ngành nông nghiệp:

- Trồng trọt: Mang tính chất độc canh do lệ thuộc nước ngoài, mỗi quốc gia chỉ trồng một vài loại cây công nghiệp và cây ăn quả để xuất khẩu.
- Chăn nuôi: Chăn nuôi gia súc theo quy mô lớn ở một số nước.
 - + Bò: Braxin, A-chentina, Urugoay, Paragoay
 - + Cừu, lạc đà lama: Vùng núi trung Andét
 - + Đánh cá: Pêru

Câu 1: Quan sát H44.1, 44.2, 44.3, cho biết có mấy hình thức sở hữu phổ biến ở Trung và Nam Mỹ, mỗi hình đại diện cho hình thức sản xuất nông nghiệp nào?

.....
.....
.....

CH: Để giảm bớt sự bất hợp lý trong sở hữu ruộng đất trên các quốc gia Trung và Nam Mỹ đã làm gì? Quốc gia nào đã tiến hành cải cách ruộng đất thành công?

.....
.....
.....

Câu 3: Cho biết Trung và Nam Mỹ có loại cây trồng nào và phân bố ở đâu?

.....
.....
.....

Câu 4: Như vậy nông sản chủ yếu là cây gì? Vì sao?

.....
.....
.....

Câu 5: Tại sao Trung và Nam Mỹ trồng 1 vài cây công nghiệp, cây ăn quả, lương thực?

.....
.....
.....
Câu 6: Sự mất cân đối giữa cây công nghiệp, cây ăn quả, lương thực dẫn tới tình trạng gì?

.....
.....
.....
Câu 7: Quan sát lược đồ H44.4 cho biết loại gia súc chủ yếu được nuôi ở Trung và Nam Mỹ? Chúng được nuôi chủ yếu ở đâu? Vì sao?

.....
.....
Bài 45: KINH TẾ TRUNG VÀ NAM MỸ (Tiếp theo)

1. Công nghiệp.

- Các ngành công nghiệp chủ yếu: khai thác khoáng sản, sơ chế nông sản và chế biến thực phẩm để xuất khẩu.

- Một số nước công nghiệp mới, có kinh tế phát triển nhất khu vực: Braxin, Ac-hen-ti-na, Chi-lê, Vê-nê-xu-ê-la.

=> Công nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào nước ngoài.

2. Vấn đề khai thác rừng A-ma-dôn.

- Khai thác rừng Amadôn góp phần phát triển kinh tế.

- Vấn đề môi trường cần quan tâm: hủy hoại môi trường, ảnh hưởng xấu đến khí hậu khu vực và toàn cầu.

3. Khối thị trường chung Mec-cô-xua (Mercosur).

- Các nước thành viên gồm: Bra-xin, Ac-hen-ti-na, U-ru-guay, Pa-ra-guay, Chi-lê, Bô-li-vi-a.

- Mục tiêu: tăng cường quan hệ ngoại thương giữa các nước, thoát khỏi sự lũng đoạn kinh tế của Hoa Kỳ.

- Thành tựu: Việc tháo dỡ hàng rào thuế quan và tăng cường trao đổi thương mại giữa các quốc gia trong khối đã góp phần làm tăng sự thịnh vượng của các thành viên trong khối.

- **Trả lời các câu hỏi sau:**

Câu 1: Dựa vào hình 45.1, em hãy trình bày sự phân bố sản xuất của các ngành công nghiệp chủ yếu của Trung và Nam Mỹ?

.....
.....
.....
Câu 2: Trong quá trình phát triển công nghiệp, các nước Trung và Nam Mỹ cần phải khắc phục những tồn tại cơ bản gì?

Câu 3: Dựa vào những hiểu biết của mình, em hãy cho biết rừng Amadôn có vai trò, tiềm năng to lớn như thế nào?

.....
.....
.....

Câu 4: Tình hình khai thác rừng A-ma-dôn diễn ra như thế nào? Việc khai thác rừng A-ma-dôn đặt ra các vấn đề gì?

.....
.....
.....

Câu 5: Em hãy cho biết khối kinh tế Mec-cô-xua được thành lập bao giờ và hiện nay gồm có các nước nào?

.....
.....
.....

Câu 6: Mục tiêu chung của khối thị trường chung Mec-cô-xua là gì?

.....
.....
.....

Bài 51: THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU

1. Vị trí, địa hình.

- Nằm khoảng giữa vĩ tuyến 36°B và 71°B , chủ yếu trong môi trường đới ôn hoà. Có ba mặt giáp biển và đại dương.
- Địa hình: Bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển lấn sâu vào đất liền, tạo thành nhiều bán đảo, vũng vịnh.
- Có ba dạng địa hình chính.
 - + Đồng bằng kéo dài từ tây sang đông chiếm 2/3 diện tích.
 - + Núi già nằm ở phần phía bắc và phần trung tâm của châu lục.
 - + Núi trẻ nằm ở phía nam.

2. Khí hậu, sông ngòi, thực vật.

a) Khí hậu:

- Phần lớn diện tích có khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa.

b) Sông ngòi:

- Mạng lưới sông ngòi dày đặc, lượng nước dồi dào.
- Các sông lớn: Đa-nuýp, Vôn-ga, Rai-nơ.

c) Thực vật:

- Thực vật thay đổi từ bắc xuống nam, từ đông sang tây theo sự thay đổi của nhiệt độ và lượng mưa.
 - + Ven biển Tây Âu có rừng lá rộng.
 - + Đi sâu vào nội địa có rừng lá kim.
 - + Ven Địa Trung Hải có rừng lá cứng.

+ Phía Đông nam có thảo nguyên.

- **Trả lời các câu hỏi sau:**

Câu 1: Dựa vào bản đồ cho biết Châu Âu nằm giữa những vĩ độ nào, chủ yếu nằm trong môi trường nào trên Trái Đất?

.....

.....

.....

Câu 2: Châu Âu tiếp giáp với các biển và đại dương nào?

.....

.....

.....

Câu 3: Xác định độ dài của đường biển và nhận xét hình dạng của đường bờ biển?

.....

.....

.....

Câu 4: Quan sát trên bản đồ và trên H51.1 SGK hãy xác định ở Châu Âu có những dạng địa hình nào, sự phân bố của những dạng địa hình đó?

.....

.....

.....

Câu 5: Xác định trên bản đồ các dãy núi, các đồng bằng nổi trên?

.....

.....

.....

Câu 6: Ở Châu Âu có những kiểu khí hậu nào, kiểu khí hậu nào chiếm diện tích lớn nhất, phân bố như thế nào?

.....

.....

.....